

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 29-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tuấn;
Bà Lý Thị Phạm.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhưõng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Tạ Ngọc T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 22/02/2001 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T, sinh năm 1975 và bà Chu Quỳnh M, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 16/3/2017 của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi Buôn bán hàng cấm. Tại Quyết định số 88/QĐ-CAX ngày 16/9/2021 của Công an xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (đều đã được xoá vi phạm), chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

2. Lành Văn G, tên gọi khác: Không, sinh ngày 25/02/1991 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu T, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn L, sinh năm 1962 và bà La Thị L, sinh năm 1967; có vợ là Lộc Thùy L, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tạ Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, tổ công tác Công an huyện Lộc Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực khu K, thị trấn B thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 12L - 319.94 do một đối tượng điều khiển chở theo một đối tượng ngồi sau có biểu hiện vi phạm pháp luật về ma túy. Tổ công tác tiến hành dừng xe, kiểm tra thì phát hiện, thu giữ trong túi áo khoác phía trước, bên phải của đối tượng ngồi sau xe đang mặc có: 01 (một) ống thủy tinh dài 13cm, đường kính 0,2cm, một đầu ống được uốn cong hình chữ U, phình to hình tròn ở phần cuối và 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa 04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng cùng chất tinh thể màu trắng dạng cục (nghĩ là chất ma túy tổng hợp). Cả hai đối tượng khai nhận có họ và tên lần lượt là: Tạ Ngọc T (là người điều khiển xe mô tô) và Lành Văn G (người ngồi sau xe). Sau đó, tổ công tác đã đưa cả hai đối tượng cùng tang vật về trụ sở để lập biên bản, niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ và xác minh, làm rõ sự việc.

Tại Cơ quan điều tra Tạ Ngọc T và Lành Văn G khai nhận như sau: Lành Văn G và Tạ Ngọc T đều là người sử dụng ma túy, không có việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 27/12/2023, Tạ Ngọc T nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng nên đã một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, BKS: 12L1 - ... đi từ nhà ở của Tạ Ngọc T đến nhà Lành Văn G. Tại đây, Tạ Ngọc T hỏi Lành Văn G: “*Có gì không? em còn 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng)*” (ý là có biết chỗ nào để mua ma túy không, Tạ Ngọc T có tám trăm nghìn đồng để mua ma túy). Lành Văn G trả lời: “*Lên Đ Đ may ra có*”, Tạ Ngọc T tiếp tục nói với Lành Văn G: “*Em có xe máy đây để em đưa đi*”, Lành Văn G đồng ý và bảo Tạ Ngọc T đưa tiền cho Lành Văn G. Tạ Ngọc T đưa cho Lành Văn G số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), sau đó điều khiển xe mô tô BKS 12L1-319... chở Lành Văn G đi thị trấn Đ Đ, huyện C để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực thị trấn Đ Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì Lành Văn G nhìn

thấy một người đàn ông (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này) đứng cạnh đường. Lành Văn G bảo Tạ Ngọc T dừng xe, sau đó Lành Văn G xuống xe và đi đến chỗ người đàn ông đứng, Lành Văn G hỏi người đàn ông: “*Anh có không? để cho em sáu trăm*” (ý nói là có ma túy bán không, nếu có thì bán cho sáu trăm nghìn đồng). Người đàn ông trả lời: “*Có*”, sau đó Lành Văn G đưa cho người đàn ông này số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), người đàn ông nhận tiền rồi nói với Lành Văn G: “*Chờ anh một tí*” rồi bỏ đi. Khoảng 05 phút sau thì người đàn ông này quay lại và đưa cho Lành Văn G 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có 04 (bốn) viên nén màu hồng (là ma túy ngựa) và các tinh thể màu trắng (là ma túy đá). Lành Văn G nhận túi ma túy của người đàn ông rồi cất giấu vào bên trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi quay lại chỗ Tạ Ngọc T và nói với Tạ Ngọc T: “*Đi về đi*”. Sau đó Tạ Ngọc T tiếp tục điều khiển xe mô đưa Lành Văn G quay về thành phố S, khi đi đến thành phố S Lành Văn G bảo Tạ Ngọc T đi đến một cửa hàng tạp hóa (cả hai không nhớ địa chỉ cụ thể của cửa hàng tạp hóa này) để mua một chiếc ống thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy tổng hợp) với giá tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Sau đó, Tạ Ngọc T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Lành Văn G quay về thị trấn B huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến khu vực khu K, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 147/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng dạng cục và 04 (bốn) viên nén màu hồng thu giữ của Lành Văn G đựng trong phong bì gửi giám định là chất ma túy Methamphetamin, có tổng khối lượng 0,782 gam (đã trừ bì), (trong đó: 04 viên nén màu hồng = 0,369 gam, chất tinh thể màu trắng = 0,413 gam).

Về vật chứng của vụ án gồm:

01 (một) phong bì có chữ “*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Lành Văn G, khi bắt quả tang ngày 27/12/2023*” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,578 gam Methamphetamin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói giấy (cũ). 01 (một) ống thủy tinh dài 13cm, đường kính 0,2cm, một đầu ống được uốn cong hình chữ U, phình to hình tròn ở phần cuối.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, BKS 12L1 - ..., màu bạc, đen, xanh; số khung: RLHKC441XP00199; số máy: KC34E5117950 là chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Tạ Văn T (bố đẻ của Tạ Ngọc T). Ngày 27/12/2023, Tạ Ngọc T đã mượn chiếc xe mô tô BKS 12L1-... của ông Tạ Văn T để sử dụng, khi mượn xe thì Tạ Ngọc T chỉ nói mượn xe để đi chợ chơi nên ông Tạ Văn T hoàn toàn không biết việc Tạ Ngọc T sử dụng chiếc xe mô tô nêu trên để đi mua ma túy về sử dụng. Xét việc trả xe mô tô không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 05/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc

Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tạ Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSLB ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tạ Văn T cho biết: Ông không biết việc Tạ Ngọc T mượn xe mô tô của ông sử dụng vào mục đích gì, đến khi lực lượng Công an mời đến làm việc thì ông mới được biết, nay ông đã nhận lại toàn bộ chiếc xe mô tô nêu trên đầy đủ, ông không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,578 gam Methamphetamin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói giấy (cũ) đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong và 01 (một) ống thủy tinh dài 13cm, đường kính 0,2cm, một đầu ống được uốn cong hình chữ U, phình to hình tròn ở phần cuối là vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Hội 15 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, Tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực khu K, thị trấn B huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Tạ Ngọc T, Lành Văn G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,782 gam (đã trừ bì), với mục đích để sử dụng cho bản thân, qua giám định là chất ma túy Methamphetamine. Với hành vi trên, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây thiệt hại về kinh tế. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn trong xã hội. Các bị cáo là người có đủ độ tuổi, năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó. Trong vụ án này các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G có vai trò ngang nhau, bị cáo Tạ Ngọc T là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lành Văn G đi mua ma túy, là người bỏ tiền, điều khiển xe mô tô cùng đi mua ma túy; bị cáo Lành Văn G khi được Tạ Ngọc T rủ đi mua ma túy đã đồng ý, là người trực tiếp đi mua ma túy, cất giấu ma túy, mua dụng cụ sử dụng ma túy; mục đích của các bị cáo mua ma túy về để cùng nhau sử dụng.

[5] Xét về nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân không tốt, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra nhân thân bị cáo Tạ Ngọc T, tại Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 16/3/2017 của Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi Buôn bán hàng cấm. Tại Quyết định số 88/QĐ-CAX ngày 16/9/2021 của Công an xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp giáo dục

tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (đều đã được xoá vi phạm).

[6] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc, xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lành Văn G tại khu vực thị trấn Đ Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo không biết được họ tên và địa chỉ cụ thể, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức xác minh, điều tra nhưng chưa có kết quả, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, BKS 12L1 - ..., màu bạc, đen, xanh; số khung: RLHKC441XP00199; số máy: KC34E5117950 là chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Tạ Văn T (bố đẻ của Tạ Ngọc T), xác định chiếc xe mô tô không có liên quan đến vụ án, ngày 05/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tạ Văn T là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 (một) phong bì có chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Lành Văn G, sinh khi bắt quả tang ngày 27/12/2023” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,578 gam Methamphetamin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói giấy (cũ); 01 (một) ống thủy tinh dài 13cm, đường kính 0,2cm, một đầu ống được uốn cong hình chữ U, phình to hình tròn ở phần cuối là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa đối với các bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G.

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G mỗi bị cáo 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 0,578 gam Methamphetamin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói giấy (cũ) đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì, có chữ ký cùng tên giám định viên, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 01 (một) ống thủy tinh dài 13cm, đường kính 0,2cm, một đầu ống được uốn cong hình chữ U, phình to hình tròn ở phần cuối.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2024.

4. Về án phí: Các bị cáo Tạ Ngọc T, Lành Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thúy Huyền